

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 14-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Mai Văn Du

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại Nhà sinh hoạt cộng đồng số 9, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ mở phiên tòa lưu động công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLHS-ST ngày 14/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thị Quỳnh T, sinh ngày 27/9/1991 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 115 đường N, phường N, quận H, TP Đà Nẵng; Chỗ ở trước khi bị bắt: K47/36 đường L, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (chết) và bà Ngô Thị L (sống); Chồng là: Nguyễn Thanh Đ (Hiện đang chấp hành án phạt tù), có 02 con (Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018); Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/11/2022 bị Công an quận Cẩm Lệ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*bị phát hiện sau khi bắt quả tang*)

Bị cáo bị bắt giam ngày 18/10/2022, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần P, sinh năm 1986; Địa chỉ: 350/10A đường L, tổ 20, phường T, quận T, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quang Quốc V, sinh năm 1994; Địa chỉ: 05 đường B 15, tổ 7 phường H, quận L, TP Đà Nẵng (Đang bị bắt giam trong vụ án khác); Vắng mặt.

+ Anh Trần Thanh H, sinh năm 1995; Địa chỉ: K221/06 đường T, phường A, quận T, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Khối phố 3, phường A, TP T, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

+ Bà Ngô Thị L, sinh năm 1976; Địa chỉ: 115 đường N, quận H, TP Đà Nẵng; Có mặt.

+ Ông Nguyễn Quang S, sinh năm 1955; Địa chỉ: số 05 đường B, phường H, quận L, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/10/2022, Lê Thị Quỳnh T liên hệ với đối tượng tên Địa (*không rõ nhân thân lai lịch*) mua 2.000.000 đồng ma túy và mang về cất giấu tại nhà, mục đích để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Khoảng 15 giờ 00 ngày 18/10/2022, Trần P và một người tên Út (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) đến chỗ ở của T tại số nhà K47/36 đường L, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Tại đây, Út hỏi T “*Có đồ ngon không*”, T nói mới mua về nhưng chưa dùng thử. Sau đó, Thor lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T cất giấu trong phòng ngủ và đổ một phần ma túy trong gói ma túy đã mua của Địa ra nỏ để cùng Út và P sử dụng. Út sử dụng xong thì đi về, còn P ở lại. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang Quốc V rủ Trần Thanh H cùng đến chỗ ở của T chơi. Tại đây, V hỏi T “*Có đồ ngon không*” thì T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có sẵn ma túy trên nỏ ra cùng sử dụng với H, V, Phúc. Sau đó, T có việc đi ra ngoài nên lấy 01 bao nylon có in chữ Kotex màu xanh, bọc bên ngoài hộp nhựa màu đen, bên trong hộp nhựa có 01 gói ma túy, 01 cân điện tử và nhiều vỏ bao nylon. T mang tất cả giấu ở cửa phía sau của phòng ngủ bên phải, rồi đi ra khỏi nhà. Lúc này, P, V, H ở lại nhà T và tiếp tục sử dụng ma túy.

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/10/2022, T trở về nhà tại số K47/36 đường L thuộc phường H, quận C, ngày lúc này Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính và phát hiện Trần Thanh H và Lê Thị Quỳnh T đang ở phòng khách, Trần P và Nguyễn Quang Quốc V đang ở trong phòng ngủ bên trái.

Qua kiểm tra lực lượng Công an phát hiện:

+ Tại phòng ngủ nơi P và V đang ngồi có 01 ống thủy tinh bị bể và 01 cục tinh thể màu trắng ngà chuyển màu nâu nằm trên nền nhà, trên bàn có 01 chai nhựa nắp chai có đục 02 lỗ gắn 01 ống nhựa màu trắng và 01 ống nhựa màu hồng.

+ Tại vị trí cửa sau của phòng ngủ bên phải có 01 gói nilon có chữ Kotex màu xanh, bọc 01 hộp nhựa màu đen có chữ Foellie, kích thước khoảng (7x5x7)cm, bên trong hộp nhựa có: 01 gói nilon kích thước khoảng (6x4)cm chứa tinh thể rắn, màu trắng; 01 cân điện tử màu đen hình dáng giống chìa khóa xe và 32 vỏ bao nilon (nhiều kích thước khác nhau) không chứa gì bên trong. T khai nhận gói nilon chứa tinh thể rắn, màu trắng là ma túy của Thơ cất giữ để sử dụng và bán lại cho người khác.

Tang vật thu giữ:

- 01 cục tinh thể rắn màu trắng chuyển sang nâu, được niêm phong trong bì thư, ký hiệu A;

- 01 nỏ (ống) thủy tinh bị bể phần nôi (phần chứa ma túy để đốt); 01 chai nhựa, nắp chai đục 02 lỗ gắn 01 ống hút màu hồng và 01 ống hút màu trắng; 01 bật lửa màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ;

- 01 gói nilon có chữ Kotex màu xanh, bọc 01 hộp nhựa màu đen có chữ Foellie, kích thước khoảng (7x5x7)cm, bên trong hộp nhựa có: 01 gói nilon kích thước khoảng (6x4)cm chứa tinh thể rắn, màu trắng; 01 cân điện tử màu đen hình dáng giống chìa khóa xe và 32 vỏ bao nilon (nhiều kích thước khác nhau) không chứa gì bên trong. Tiến hành niêm phong ký hiệu B;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 0905.815.518; 01 điện thoại Samsung, gắn sim 0787.467.354; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, gắn sim 0773.340.037; 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim 0905.212.270;

- 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 43D1-518.12; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS 43C2-014.13; 01 xe mô tô Honda Airblade 43F1-504.36.

Theo kết luận giám định số 1499 ngày 26/10/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đà Nẵng kết luận:

- Chất rắn, màu nâu đựng trong gói giấy màu trắng, niêm phong trong phong bì ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là: 0,14gam

- Chất rắn, màu trắng, dạng tinh thể đựng trong gói nilon kích thước (6x4)cm, niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu là: 1,25 gam.

Với nội dung trên tại Bản cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Lê Thị Quỳnh T về các tội danh: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Quỳnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về 02 tội danh “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan. Hiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng đang chấp hành án phạt tù, 02 con còn nhỏ phải gửi nhờ bà ngoại chăm sóc. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được hòa nhập cộng đồng, chăm sóc con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Thị Quỳnh T về các tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự như Bản cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 13/3/2023 đã truy tố bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị Quỳnh T mức án tù 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và 03 đến 04 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy còn lại sau giám định, cân điện tử, bao nilon, dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của Lê Thị Quỳnh T, đây là tài sản bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí bị cáo Lê Thị Quỳnh T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Quỳnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Tối ngày 17/10/2022 Lê Thị Quỳnh T đã liên hệ mua của đối tượng tên Địa 2.000.000 đồng ma túy mang về chỗ ở của mình tại K47/36 đường L, phường H, quận C, TP Đà Nẵng để vừa sử dụng, vừa bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Đến chiều và tối ngày 18/10/2022, Lê Thị Quỳnh T đã sử dụng chỗ ở do mình quản lý, cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho T, Trần P, Trần Thanh H, Nguyễn Quang Quốc V và đối tượng tên Út sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 23 giờ ngày 18/10/2022 Công an phường Hòa An phối hợp với Công an quận Cẩm Lệ kiểm tra hành chính chỗ ở của Lê Thị Quỳnh T tại K47/36 đường L, phường H, quận C, TP Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, khám xét thu giữ tại phòng ngủ bên trái bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, 0,14 gam ma túy loại Methamphetamine đây là dụng cụ và số ma túy còn lại mà Lê Thị Quỳnh T dùng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; Thu giữ tại vị trí cửa sau phòng ngủ bên phải 1,25gam ma túy loại Methamphetamine, đây là số ma túy T tàng trữ nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện, ngoài ra còn thu giữ một số tang tài vật khác bị cáo T sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy.

Như vậy, với hành vi sử dụng chỗ ở do mình quản lý, cung cấp ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy để tổ chức cho T, Trần P, Trần Thanh H, Nguyễn Quang Quốc V và đối tượng tên Út sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Thị Quỳnh T đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “*Đối với 02 người trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Hành vi tàng

trữ 1,25 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích bán cho người khác của bị cáo T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của chất ma túy đối với cộng đồng, xã hội, sức khỏe, tinh thần của người sử dụng và sự phát triển của nòi giống dân tộc. Nhưng bị cáo vẫn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nhiều người và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm 02 tội danh trong đó tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 BLHS là tội phạm rất nghiêm trọng; Tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là tội phạm nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với bị cáo cần xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Riêng đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” mục đích của bị cáo là để kiếm lời, do đó, ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn, có 02 con đang còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Hội đồng xét xử áp sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 08 đến 09 năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” là phù hợp. Tuy nhiên đối với tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 đến 04 năm tù là có phần nghiêm khắc vì khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để mua bán không lớn, chỉ 1,25 gam, quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, 02 con còn nhỏ, chồng đang chấp hành án phạt tù. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét

xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda SH, màu trắng, BKS 43D1-518.12 là tài sản của bà Nguyễn Thị X; 01 xe mô tô Honda Airblade 43F1-504.36 và 01 điện thoại Samsung gắn sim 0787.467.354 của Nguyễn Quang Quốc V; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, BKS 43C2-014.13 là của Lê Thị Quỳnh T; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 0905.815.518 là tài sản của Trần P; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen, gắn sim 0773.340.037 là tài sản của Trần Thanh H. Xét thấy các tang tài vật này không liên quan đến việc phạm tội do đó, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở.

- Đối với mẫu hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư, theo kết luận giám định số 1499/KL-KTHS ngày 26/10/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 nỏ (ống) thủy tinh bị bể phần nôi (phần chứa ma túy để đốt); 01 chai nhựa có nắp đậy 02 lỗ gắn 01 ống hút màu hồng và 01 ống hút màu trắng; 01 bật lửa màu trắng, 01 bật lửa màu đỏ. Đây là các dụng cụ bị cáo sử dụng và việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gói nilon có chữ Kotex màu xanh, bọc 01 hộp nhựa màu đen có chữ Foellie, kích thước khoảng (7x5x7)cm; 01 cân điện tử màu đen hình dáng giống chìa khóa xe và 32 vỏ bao nilon (nhiều kích thước khác nhau) không chứa gì bên trong, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, gắn sim 0905.212.270 của Lê Thị Quỳnh T là tài sản bị cáo sử dụng để giao dịch mua bán ma túy. Do đó cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Đối với các đối tượng liên quan:

- Đối với Trần Phúc, Trần Thanh H, Nguyễn Quang Quốc V là những người sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của Lê Thị Quỳnh T nhưng P, H, V không có hành vi giúp sức T trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với P, H, V là có cơ sở.

- Lê Thị Quỳnh T, Trần P, Trần Thanh H, Nguyễn Quang Quốc V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an quận Cẩm Lệ đã xử phạt hành chính T, Phúc, H, V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có cơ sở.

- Đối với người tên Địa bán ma túy cho T và người tên Út sử dụng trái phép chất ma túy tại chỗ ở của T, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Quỳnh T phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Quỳnh T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” và tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1.1 Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Lê Thị Quỳnh T 08 (tám) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

1.2 Căn cứ: Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Lê Thị Quỳnh T 02 (hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Phạt bổ sung Lê Thị Quỳnh T 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1.3 Căn cứ: Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt tù chung của cả 02 tội buộc bị cáo Lê Thị Quỳnh T phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, ngày 18/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015: Tuyên.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ Mẫu hoàn trả sau giám định được niêm phong trong bì thư, theo kết luận giám định số 1499/KL-KTHS ngày 26/10/2022 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng.

+ 01 ống thủy tinh (nỏ) bị bể phần nôi (phần chứa ma túy để đốt); 01 chai nhựa nắp màu xanh đục 02 lỗ gắn 01 ống hút màu hồng và 01 ống hút màu trắng; 01 bật lửa màu trắng; 01 bật lửa màu đỏ.

+ 01 gói nilon có chữ Kotex màu xanh, bọc 01 hộp nhựa màu đen có chữ Foellie, kích thước khoảng (7x5x7)cm; 01 cân điện tử màu đen hình dạng chìa khóa xe và 32 vỏ bao nilon (nhiều kích thước khác nhau) chưa qua sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu trắng, gắn sim 0905.212.270 thu giữ của Lê Thị Quỳnh Thơ.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2023.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Thị Quỳnh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- CQĐĐ - Công an quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS – Công an Q, Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Văn Cường

Trong khoảng thời gian từ ngày 03/6/2015 đến ngày 05/7/2015, trên địa bàn các thôn An Ngãi Tây 2, thôn An Ngãi Đông và thôn Hòa Khê, xã Hòa Sơn, huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng, chỉ vì những nguyên cớ nhỏ nhặt mà bị cáo Nguyễn Hồng Viên đã 03 lần cùng đồng bọn sử dụng dao là hung khí nguy hiểm đuổi đánh, chém nhiều người bị hại. Trong đó 01 lần bị cáo Nguyễn Hồng Viên cùng bị cáo Nguyễn Hồng Duy sử dụng dao tự tạo chém nhiều nhát vào đầu và người anh Phạm Ngọc Hoàng, làm anh Hoàng bị chấn thương sọ não, nứt xương hộp sọ, tụ máu vùng nội sọ và các vết thương phần mềm, với tỷ lệ thương tích 32%; 01 lần bị cáo Viên cùng

